MEDIPLANTEX

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC TRUNG ƯƠNG MEDIPLANTEX

Địa chỉ: 356 Đường Giải Phóng – Q.Thanh Xuân – TP. Hà Nội

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2017

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC TRUNG ƯƠNG MEDIPLANTEX

Hà Nội – 3/2018

MEDIPLANTEX

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC TRUNG ƯƠNG MEDIPLANTEX

Địa chỉ: 358 Đường Giải Phóng - Quận Thanh Xuân - Hà Nội

Tel: 04.36649837 Fax: 04.38641584 Website: http://www.mediplantex.com

Hà nội ngày 27 tháng 03 năm 2018

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2018
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC TW MEDIPLANTEX

(Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh: số 0103007436 do Sở Kế hoạch và đầu tư thành phố Hà nội cấp lần đầu ngày 14/04/2005 và sửa đổi lần 17 ngày 11/05/2017)

Mã cổ phiếu: MED

Mệnh giá: 10.000đồng/Cổ phiếu (Mười nghìn đồng/cổ phiếu)

Tổng số lượng: 6.280.095 cổ phiếu

Vốn điều lệ : 62.800.950.000 đồng

PHẦN 1. BÁO CÁO VỀ CÔNG TÁC QUẢN TRỊ

I. TÓM TẮT QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

1. Giới thiệu về Công ty:

-Tên Công ty: Công ty Cổ phần Dược Trung Ương Mediplantex

-Tên quốc tế: Mediplantex National Pharmaceutical Joint Stock Company

-Tên viết tắt: MEDIPLANTEX

-Trụ sở chính: 358 Đường Giải Phóng, Quận Thanh Xuân, Thành Phố Hà Nội.

-Điện thoại: (84-4). 3864 3368

-Fax: (84-4). 3864 1584

-Email: mp@mediplantex.com

-Website: www.mediplantex.com

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh: số 0103007436 do Sở Kế hoạch và đầu tư thành phố Hà nội cấp lần đầu ngày 14/04/2005 và nay hợp nhất thành số 0100108430 sửa đổi lần thứ 17 ngày 11/05/2017 do Sở Kế hoạch và đầu tư thành phố Hà Nội cấp.

-Ngành nghề kinh doanh: Kinh doanh Dược phẩm, mỹ phẩm, nguyên liệu làm thuốc, Dược liệu, Tinh dầu, hương liệu, phụ liệu, Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh, mua bán thiết bị máy móc y tế, kinh doanh bất động sản, cho thuê nhà cửa, kho tàng, Phòng chuẩn trị YHCT, Dịch vụ nghiên cứu khoa học…

-Địa bàn kinh doanh chính: Thành Phố Hà Nội, TP Hồ Chí Minh, các Tỉnh Hải Phòng, Quảng Ninh, Lào Cai, Sơn La, Lạng Sơn, Thanh Hóa, Nghệ An, Đà Nẵng…

2. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý.

MEDIPLANTEX

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC CÔNG TY

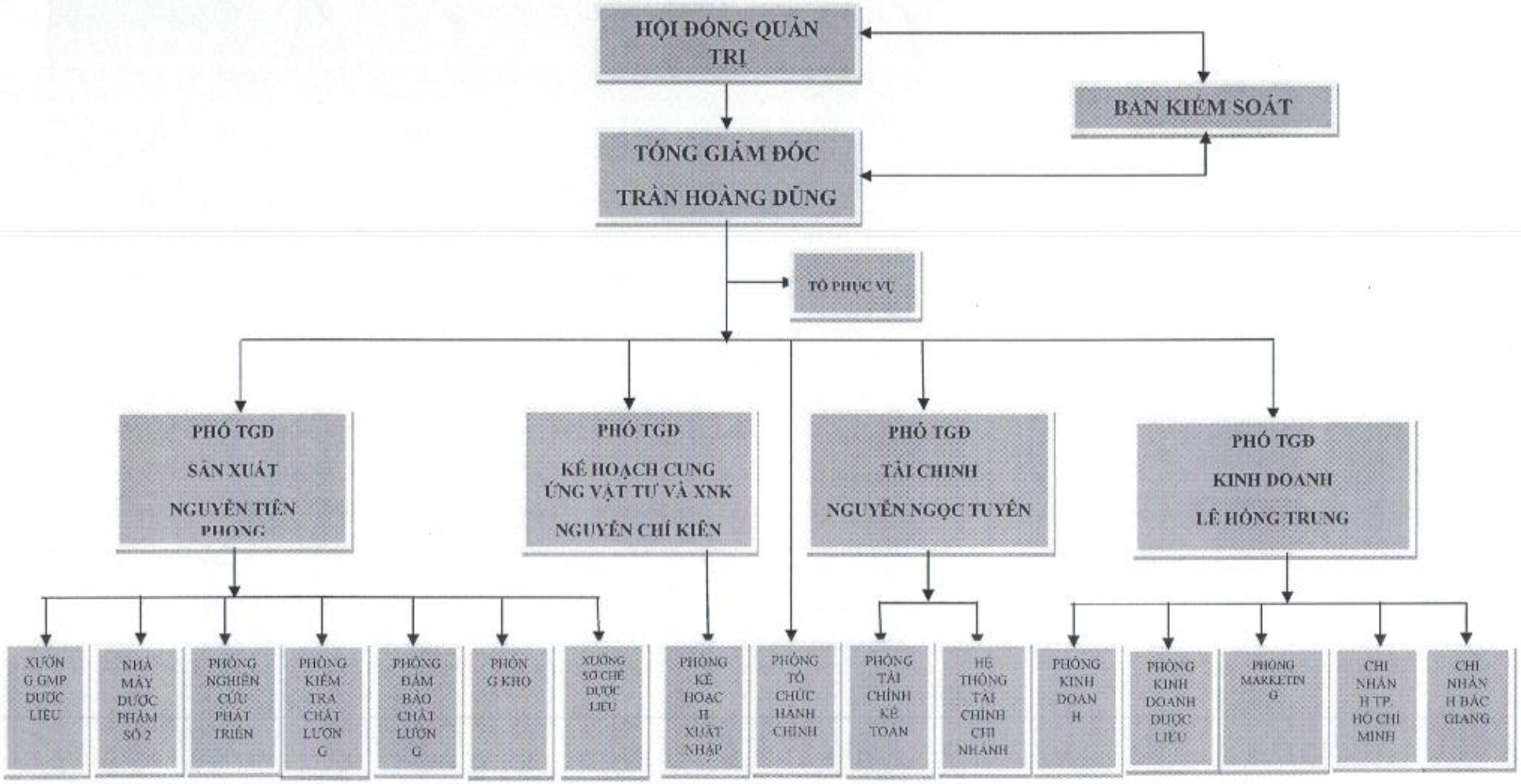

- Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả các Cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyền lực cao nhất của Công ty, ĐHĐCĐ mỗi năm họp ít nhất 1 lần, quyết định các vấn đề thuộc quyền và nhiệm vụ được luật pháp và Điều lệ Công ty quy định.
- Hội đồng quản trị: Là cơ quan quản lý Công ty, có quyền quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông và/hoặc quyết định các công việc khi được Đại hội đồng cổ đông giao. Hội đồng quản trị gồm 5 thành viên, gồm 1 Chủ tịch HĐQT và 1 phó Chủ tịch HĐQT. Chức danh Chủ tịch HĐQT và Tổng giám đốc là kiêm nhiệm, trong đó có 2 thành viên không trực tiếp làm việc và điều hành tại công ty.
- Ban kiểm soát: Là cơ quan trực thuộc ĐHĐCĐ, do ĐHĐCĐ bầu ra, Ban kiểm soát có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành và hoạt động sản xuất kinh doanh, trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính của Công ty.
-Ban kiểm soát gồm có 3 thành viên, có nhiệm kỳ 5 năm, BKS hoạt động độc lập với HĐQT và Ban Tổng Giám đốc
-Ban Tổng giám đốc do HĐQT bổ nhiệm, là người điều hành và có quyền quyết định về tất cả các vấn đề liên quan đến hoạt động hàng ngày của Công ty, theo chính sách của nhà nước và các nghị quyết của ĐHĐCĐ, quyết định của HĐQT và chịu trách nhiệm trước HĐQT về thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

3. Các nghị quyết/ Quyết định của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2017, Hội đồng quản trị tổ chức họp thường niên 07 hỳ họp và ban hành 07 nghị quyết cuộc họp để quyết nghị các nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT đồng thời chỉ đạo Ban điều hành hoạt động và đưa ra định hướng phát triển hoạt động của Công ty.

- *Cơ cấu HĐQT năm 2017 bao gồm:*

1. Ông Trần Hoàng Dũng – CT HĐQT kiêm TGĐ
2. Bà Đoàn Thị Hồng Thúy – PCT Thường trực HĐQT
3. Ông Cao Minh Sơn – PCT HĐQT (Đã xin từ nhiệm vào ĐHCĐ năm 2017)
4. Ông Phùng Minh Dũng – UV HĐQT
5. Ông Lê Hồng Trung – UV HĐQT
6. Ông Hà Ngọc Sơn – UV HDDQT (đã xin từ nhiệm từ tháng 12.2017).
7. Ông Nguyễn Ngọc Tuyên – UV HĐQT (Thành viên HĐQT thay thế từ tháng 12.2017).

2.1. Một số nội dung hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2017:

- Trong năm 2017, Hội đồng quản trị đã tổ chức họp 07 phiên họp và ban hành các nghị quyết, thông báo dựa trên sự thống nhất của các thành viên Hội đồng

quản trị và có sự tham gia của Trưởng Ban Kiểm soát Công ty. Ngoài ra trong quá trình điều hành SXKD, Hội đồng quản trị thường xuyên trao đổi và lấy ý kiến các thành viên qua điện thoại và bằng văn bản để chỉ đạo kịp thời giúp Ban điều hành hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Xác định chiến lược của Công ty là tăng cường sản xuất công nghiệp dược trên cơ sở đẩy mạnh, xúc tiến thương mại, xây dựng, củng cố, đổi mới hệ thống và chính sách bán hàng để tăng doanh số bán và tạo ra sản phẩm chủ lực có hiệu quả kinh tế cao hơn. Đồng thời tiếp tục duy trì kinh doanh xuất nhập khẩu và kinh doanh dược liệu, đảm bảo an toàn có hiệu quả.
- Để thực hiện mục tiêu chiến lược phát triển Công ty đặc biệt là phát triển sản xuất, kinh doanh những sản phẩm Đông dược, HĐQT đã yêu cầu Ban tổng giám đốc quan tâm xây dựng chiến lược bán hàng, rà soát lại các hoạt động marketing để đánh giá hiệu quả của từng hoạt động để từ đó quyết định chiến lược PR đối với một số sản phẩm chủ lực.
- Về nghiên cứu phát triển: Tập trung nghiên cứu những sản phẩm chất lượng, phù hợp với nhu cầu thị trường và chú trọng nghiên cứu sản phẩm mũi nhọn có giá trị kinh tế cao.
- Tăng cường công tác quản trị doanh nghiệp, quản lý, giám sát và kiểm soát các hoạt động điều hành để nhằm hạn chế tối thiểu những rủi ro trong hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Kiểm soát chi phí ở tất cả các khâu, tăng cường kiểm soát công nợ phải thu, vay nợ và đảm bảo an toàn dư nợ, quan tâm đến lĩnh vực quản lý chuyên môn nghiệp vụ để hạn chế những sai sót về chuyên môn trong sản xuất kinh doanh.
- Tháng 12 năm 2017, Ông Hà Ngọc Sơn – UV HĐQT gửi đơn xin từ nhiệm thành viên HĐQT. Để công tác quản trị đạt hiệu quả cao, HĐQT đã họp và bầu bổ xung Ông Nguyễn Ngọc Tuyên – Phó TGĐ Tài chính làm thành viên HĐQT thay thế thành viên từ nhiệm.

2.2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Tổng giám đốc:

+ Căn cứ vào kế hoạch SXKD năm 2016, thực hiện đúng pháp luật và điều lệ Công ty quy định, nhằm đảm bảo lợi ích của cổ đông và người lao động, trong năm 2017 Tổng giám đốc đã triển khai các giải pháp kinh doanh hiệu quả, các kế hoạch công việc phù hợp với tình hình thực tế và yêu cầu của Hội đồng quản trị.

+ Trong đầu năm 2017, hoạt động kinh doanh của Công ty cũng gặp nhiều khó khăn nhưng tình hình tài chính của công ty ổn định, các thông tin liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty luôn được công bố một cách minh bạch và kịp thời cho công chúng.

+ Toàn bộ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đều được kiểm tra và giám sát bởi HĐQT cũng như các bộ phận chuyên môn để nhằm hạn chế rủi ro cho Công ty một cách tối đa nhất.

+ HĐQT kiểm tra việc chấp hành và tuân thủ các quy định của Luật doanh nghiệp 2014, Luật chứng khoán và các văn bản pháp luật có liên quan cùng với các quy định của Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty.

- Ban Tổng giám đốc có 05 thành viên gồm:

1. Tổng giám đốc là người đại diện pháp luật.
2. 01 phó Tổng Giám đốc phụ trách Tài chính.
3. 01 phó Tổng Giám đốc phụ trách Kinh Doanh.
4. 01 phó Tổng Giám đốc phụ trách Kế hoạch Sản Xuất & XNK.
5. 01 Phó Tổng giám đốc phụ trách tài chính.

Các Phó Tổng giám đốc, các Giám đốc Nhà máy, các trưởng phòng ban nghiệp vụ là người giúp việc cho Tổng giám đốc và chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc về phần việc được phân công, chủ động giải quyết công việc đã được Tổng giám đốc ủy quyền và phân công theo đúng chế độ chính sách của Nhà nước và Điều lệ công ty quy định.

- Hiện Công ty có 01 nhà máy và 01 Xưởng GMP dược liệu, tại cơ sở sản xuất này hiện đang sản xuất các mặt hàng thuốc chữa bệnh chiến lược của công ty:

+ Xưởng GMP dược liệu đặt tại 356 Giải Phóng, Thanh Xuân, Thành Phố Hà Nội

+ Nhà máy DP số 2 tại xã Tiền Phong, Huyện Mê Linh, Thành Phố Hà Nội.

- Công ty có 2 Chi nhánh phụ trách bao tiêu sản phẩm của Công ty được hoạt động tại Thành Phố Hồ Chí Minh và 1 Chi nhánh tại Thành Phố Bắc Giang.

- Kênh phân phối sản phẩm của Công ty rất đa dạng, từ đấu thầu trực tiếp để cung ứng thuốc cho các cơ sở khám chữa bệnh trên cả nước, liên doanh các nhà thầu có uy tín, các đại lý trên các tỉnh thành, các mạng lưới bán lẻ thông qua các trình dược viên, cộng tác viên nhà thuốc. Một kênh bán hàng cũng rất quan trọng là xuất khẩu các mặt hàng thuốc Công ty đang sản xuất đi Myanma và một số nước khác…

3. Quá trình hình thành và phát triển:

Quyết định thành lập số: Quyết định số 4410/QĐ-BYT ngày 07/12/2004 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc cổ phần hoá Công ty Dược liệu TW1 trực thuộc Tổng Công ty Dược

Trong sự cạnh tranh quyết liệt của nền kinh tế thị trường, Công ty nhận thấy rõ tầm quan trọng của việc định hướng đúng đắn đối với sự tồn tại và phát triển của mình. Các đơn vị sản xuất của Công ty đều được đầu tư và đáp ứng đủ các tiêu chuẩn

chất lượng GMP- WHO, phòng thí nghiệm đạt tiêu chuẩn GLP, hệ thống kho theo tiêu chuẩn GSP, hệ thống phân phối đạt GDP.

Cùng với việc tiến hành quản lý chất lượng theo các tiêu chuẩn trên, Công ty không ngừng đầu tư thích hợp về nhà xưởng và hiện đại hóa thiết bị máy móc nhằm nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm và hiệu quả sản xuất. Đối với việc mở rộng sản xuất, Công ty đã không ngừng đầu tư cho nghiên cứu, kỹ thuật, đào tạo đội ngũ cán bộ nhằm cải tiến, nâng cao chất lượng và mẫu mã sản phẩm.

Bên cạnh việc đầu tư cho chất lượng sản phẩm, công ty cũng đã đầu tư cho hệ thống xử lý nước thải, cho phòng làm việc của cán bộ công nhân viên, tạo môi trường làm việc thân thiện, khoa học, hiệu quả.

- Ban giám đốc Công ty Mediplantex luôn thể hiện tinh thần đoàn kết, ý chí xây dựng và khẳng định là một tổ chức kinh tế hoạt động có mục tiêu, chiến lược, có tính thống nhất cao từ Ban giám đốc đến các phòng ban và chi nhánh.
- Hoạt động giao ban được duy trì thường xuyên hàng tuần, hàng tháng, có sự phân công theo chức năng rõ ràng, phân cấp trong nhiệm vụ cụ thể đến từng thành viên ban giám đốc, lãnh đạo các phòng ban và các đơn vị trực thuộc. Do đó mọi thành viên nắm bắt kịp thời và chỉ đạo sâu sát các công việc trong phạm vi phụ trách, nên phần lớn các hoạt động trong công ty đều được giải quyết kịp thời, triệt để và mang lại hiệu quả cao.
- Công tác xây dựng và ban hành các quy chế, quy định của Công ty được HĐQT và Ban lãnh đạo hết sức trú trọng. Trong năm công ty đã ban hành quy chế sửa đổi quy chế quản lý tài chính, lao động tiền lương, nội quy lao động và các quy chế khác phục vụ cho việc quản lý và điều hành Công ty.
- Về công tác đãi ngộ người lao động: Trong năm qua Mediplantex đã có nhiều nỗ lực trong việc xây dựng và cải tiến cơ chế chính sách đãi ngộ cho lao động nhằm khuyến khích, thu hút và phát triển nguồn nhân lực. Công ty luôn xác định con người là nguồn lực quan trọng nhất vì vậy luôn thực hiện chính sách đãi ngộ gắn liền với kết quả công việc thực tế nhằm phát huy cao độ tính chủ động, sáng tạo của tập thể CBCNV các phòng ban, nâng cao hiệu quả hoạt động của toàn công ty.
- Về công tác xây dựng và phát triển thương hiệu Mediplantex: Các thành viên trong ban lãnh đạo đã nhận thức sâu sắc được tầm quan trọng của việc xây dựng và phát triển thương hiệu với các mục tiêu chiến lược cũng như để phù hợp với quy mô phát triển của công ty,

Nhãn hiệu Mediplantex đã được đăng ký bảo hộ và Cục sở hữu trí tuệ VN cấp giấy chứng nhận nhãn hiệu

Củng cố lòng tin và xây dựng thương hiệu Mediplantex dần trở thành hình ảnh quen thuộc với người tiêu dùng, các cơ sở y tế trên cả nước, các bạn hàng và đối tác cũng như các nhà đầu tư, đưa Mediplantex phát triển lên một tầm cao mới đúngnhư triết lý thương hiệu Mediplantex đã xây dựng" vì sức khỏe và vẻ đẹp con người"

4. Định hướng phát triển:

-Tập trung khai thác năng lực sản xuất của 2 nhà máy hiện có của Công ty.

-Bổ xung máy móc thiết bị, nâng cao năng lực sản xuất và chất lượng sản phẩm.

-Tiếp tục tiến hành nghiên cứu phát triển sản phẩm mới, đào tạo và tuyển dụng nguồn nhân lực có chất lượng cao.

- Đầu tư xây dưng nhà máy mới SX thuốc từ dược liệu, chiết cao và SX tân dược đạt EU-GMP".

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty và Chiến lược phát triển trung và dài hạn

+ Xây dựng Công ty trở thành một trong những Công ty Dược phẩm phát triển mạnh toàn diện, nổi bật trong lĩnh vực sản xuất kinh doanh Dược phẩm, thực phẩm chức năng, nguyên liệu, thuốc đông dược, các vị thuốc y học cổ truyền. Phấn đấu mục tiêu tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận hàng năng từ 10 – 15%.

+ Xây dựng nhà máy sản xuất đạt tiêu chuẩn GMP-EU, tiếp tục duy trì các nhà máy cũ và nâng cấp để năm 2018 tái thẩm định GMP-WHO và định hướng phát triển công nghiệp sản xuất dược phẩm có hàm lượng chất xám cao là định hướng phát triển lâu dài và chiến lược của công ty.

+ Tích cực thu nợ khách hàng đến hạn trả, hạ mức dự nợ xuống thấp hơn, thúc đẩy bán hàng tồn kho để tăng vòng quay vốn và tăng nguồn vốn lưu động phục vụ sản xuất, giảm mức dư nợ vay các Ngân hàng, tiết kiệm triệt để chi phí khả biến.

+ Củng cố và đẩy mạnh việc chuẩn hóa toàn hệ thống các phòng ban và chi nhánh để tăng năng suất lao động.

+ Mở rộng sản xuất thực phẩm chức năng, thuốc đông y, thuốc từ dược liệu.

+ Chú trọng đến các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và các chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty.

+**Về môi trường**: Nghiêm túc thực hiện các tiêu chuẩn an toàn vệ sinh môi trường, nâng cao công tác quản lý, giám sát, thực hiện sản xuất xanh, sạch, môi trường làm việc an toàn.

+ Đối với xã hội, cộng đồng: Thường xuyên tham gia, ủng hộ và hưởng ứng tích cực các phong trào từ thiện xã hội thể hiện trách nhiệm của Công ty với cộng đồng.

5. Các rủi ro: Có thể ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh hoặc đối với việc thực hiện các mục tiêu của Công ty, trong đó có rủi ro về môi trường.

a. Rủi ro kinh doanh, rủi ro lãi suất, tỉ giá, giá đầu vào…

- Các văn bản của cơ quan quản lý, các quy định về quy trình sản xuất, nguồn gốc nguyên liệu đầu vào, quản lý giá bán, giá đấu thầu giảm…

- Lãi suất cho vay của các tổ chức tín dụng luôn có ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Tỉ giá ngoại tệ trong năm biến động nhỏ, nhưng nguồn đầu vào phải nhập khẩu tương đối lớn, nên biến động tỉ giá cũng ít nhiều ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh của Công ty.

- Giá cả các nguyên liệu, vật liệu chính nhập khẩu biến động lớn và các chi phí sản xuất tăng ảnh hưởng đến vấn đề kiểm soát chi phí, giá thành sản xuất.

- Rủi ro do phải xử lý nguyên liệu tồn kho hết hạn, giảm chất lượng và phải trích từ quỹ dự phòng giảm giá hàng tồn kho.

b. Biện pháp hạn chế các rủi ro:

- Cơ cấu lại danh mục sản phẩm theo hướng tinh gọn, hiệu quả để định vị đúng thị trường, đẩy mạnh sản xuất các sản phẩm chủ lực đạt doanh thu, lợi nhuận cao, Nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới.

- Tìm kiếm các nguồn vốn vay có lãi suất tốt, giảm tối đa việc đi vay nhằm hạn chế rủi ro phát sinh lãi suất và thanh toán vốn vay đúng kỳ hạn. Chủ động và linh hoạt trong việc quay vòng vốn lưu động để tránh bị động về vốn kinh doanh.

- Chủ động tìm các đối tác trong và ngoài nước có nguồn cung ổn định và chất lượng, tránh rủi ro phát sinh về biến động giá nguyên liệu đầu vào.

- Chủ động trong việc dự báo biến động tỉ giá, và xây dựng mối quan hệ tốt với các ngân hàng có nguồn ngoại tệ dồi dào.

- Định hướng tốt xu thế phát triển sản phẩm để dự kiến lượng hàng tồn kho, đẩy mạnh sản xuất và bán những mặt hàng có số lượng tồn kho lớn. Lập kế hoạch sản xuất sát với nhu cầu bán hàng và sức tiêu thụ của khách hàng. Thực hiện nhập trước xuất trươc nhập sau xuất sau đối với sản phẩm lưu kho.

- Công ty thành lập tổ thu hồi công nợ nhằm tập trung thu hồi các khoản nợ, hạn chế thấp nhất nợ quá hạn, nợ khó đòi. Bênh cạnh đó quy định chặt chẽ và chế tài thu nợ thưởng phạt trong thanh toán, để việc thu nợ đúng thời hạn.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2017:

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2017:

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	Tỉ lệ % 2017/2016
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	977,643,920,018	947,259,352,293	96.9%

Các khoản giảm trừ	5,848,216,629	2,907,464,466	49.7%
Doanh thu thuần hàng hoá và dịch vụ	971,795,703,389	944,351,887,827	97.2%
Giá vốn hàng bán	749,701,522,515	747,391,638,407	99.7%
Lợi nhuận gộp	222,094,180,874	196,960,249,420	88.7%
Doanh thu hoạt động tài chính	766,809,061	1,117,333,493	145.7%
Chi phí tài chính	8,099,308,830	7,474,328,262	92.3%
Chi phí bán hàng	149,344,224,292	108,381,621,391	72.6%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	43,143,034,601	32,112,552,678	74.4%
Lợi nhuận thuần từ hoạt động SXKD	22,274,422,212	50,109,080,582	225%
Thu nhập khác	445,755,680	4,256,407,799	954.9%
Chi phí khác	29,930,439	1,029,997,283	3441.3%
Lợi nhuận khác	415,825,241	3,226,410,516	775.9%
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	22,690,247,453	53,335,491,098	235%
Chi phí thuế thu nhập	4,753,472,282	11,539,165,232	242.8%
Lợi nhuận sau thuế thu nhập DN	17,936,775,171	41,796,325,866	233%

Trong năm 2017, Công ty đã tăng cường thu hồi công nợ, giảm chi phí vay ngân hàng và rà soát để cắt giảm những chi phí PR không mang lại hiệu quả cao cho công tác hỗ trợ kinh doanh, tiết kiệm các khoản chi phí khác như chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí bán hàng. Kết quả so với năm 2016 thì Chi phí tài chính giảm 8%, Chi phí bán hàng giảm 27,5%, chi phí quản lý doanh nghiệp giảm 25,5%. Lợi nhuận trước thuế tăng 135%.

- Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

Bên cạnh xu hướng phát triển nhanh của ngành dược do dược phẩm là sản phẩm không thể thay thế, là sản phẩm thiết yếu chăm sóc sức khoẻ nhân dân thì dược phẩm vẫn mang tính cạnh tranh cao do tỉ lệ nhập khẩu cao chiếm tới 60% tổng nhu cầu của người tiêu dùng trong nước.

Trước những lợi nhuận và khó khăn đó, Ban lãnh đạo Công ty cố gắng tìm giải pháp, thay đổi chiến lược kinh doanh, quyết tâm hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2017 mà Đại hội cổ đông đã thông qua.

Chỉ tiêu	**Thực hiện Năm 2017**	**Kế hoạch Năm 2017**	**Tỉ lệ % TH/KH**
Doanh thu thuần hàng hoá và dịch vụ	947,259,352,293	751,498,535,554	126

Giá vốn hàng bán	747,391,638,407	588,232,170,000	127
Lợi nhuận gộp	196,960,249,420	164,266,365,554	120
Tổng chi phí	147,986,502,331	138,858,587,189	106
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	53,335,491,098	25,407,778,365	210

Việc doanh thu và lợi nhuận tăng so với kế hoạch thể hiện sự nỗ lực cao của HĐQT, toàn thể CBCNV trong Công ty. Mục tiêu của HĐQT là lợi nhuận luôn tăng trưởng cao qua hàng năm, duy trì niềm tin bền vững cho cổ đông đầu tư vào cổ phiếu Công ty CP Dược TW Mediplantex

2. Tổ chức và nhân sự:

- Danh sách Ban điều hành:

STT	Họ tên	Chức vụ	Số lượng CP	Tỉ lệ
1	Ông Trần Hoàng Dũng	Tổng giám đốc	500.000	7,96%
2	Ông Lê Hồng Trung	Phó Tổng giám đốc	18.262	0.29%
3	Ông Nguyễn Tiên Phong	Phó Tổng giám đốc		
4	Ông Nguyễn Chí Kiên	Phó Tổng giám đốc	1.787	0.03%
5	Ông Nguyễn Ngọc Tuyên	Phó Tổng giám đốc		

- Số lượng cán bộ, nhân viên hiện có của Công ty năm 2017 là 753 người. Trong đó trình độ sau Đại học là 8 người (chiếm 1%), Đại học là 131 người (chiếm 17%), Cao đẳng 32 người (chiếm 4%), Trung cấp, sơ cấp và công nhân lành nghề 581 người (chiếm 77%).

Chính sách đối với người lao động:

- Công ty tập trung đầu tư công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực, thông qua các hợp đồng đào tạo lại, đào tạo mới các kiến thức chuyên môn. Trong công tác đào tạo và phát triển nhân lực luôn được thực hiện song song với việc quản lý con người thông qua đánh giá kết quả công việc, làm cơ sở để trả lương cho từng vị trí, bộ phận trong toàn Công ty.

- Công ty luôn khuyến khích người lao động phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật trong công việc để nâng cao thu nhập, tạo sự an tâm gắn bó và nâng cao mức độ hài lòng của người lao động. Tiền lương là một trong những chính sách quan trọng được Công ty đặc biệt quan tâm và đã phân định vị trí, chức danh, tính chất công việc, kết quả bán hàng để định giá tiền lương phù hợp mỗi người lao động.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án: Trong năm 2017 Công ty không triển khai đầu tư dự án.

4. Tình hình tài chính:

a. Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	**Năm 2016**	**Năm 2017**	**% tăng giảm**
Tổng giá trị tài sản	587.465.059.004	551.050.476.412	94%
Doanh thu thuần	971.795.703.389	944.351.887.827	97%
Lợi nhuận từ hoạt động KD	22.274.422.212	50.109.080.582	225%
Lợi nhuận khác	415.825.241	3.226.410.516	776%
Lợi nhuận trước thuế	22.690.247.453	53.335.491.098	235%
Tỷ lệ trả cổ tức	20%	25%	125%

b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	**Năm 2016**	**Năm 2017**	**Ghi chú**
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn Tài sản ngắn hạn/ Nợ ngắn hạn	1,1 lần	1,2 lần	
+ Hệ số thanh toán nhanh: Tài sản ngắn hạn / Hàng tồn kho	3,2 lần	2,6 lần	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	79,6%	73,3%	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	390%	275%	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho Giá vốn hàng bán/hàng tồn kho bình quân	5,08 lần	4 lần	
Doanh thu thuần/ Tổng tài sản	165%	171%	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	1,8%	0,44%	
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu	14,9%	28,4%	
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản	3,05%	0,76%	
+ Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	2,29%	0,53%	

5. Phân phối lợi nhuận năm 2017:

- Lợi nhuận trước thuế năm 2017: 53.335.491.098
- Thuế TNDN phải nộp: 11.539.165.232
- Lợi nhuận sau thuế 2017: 41.796.325.866
- LN còn lại chưa phân phối lũy kế đến 31/12/2017: 44.502.580.674
- Dự kiến chia cổ tức là : 22 – 25%

6. Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản:

Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2016
* Bố trí cơ cấu TS và nguồn vốn		
- Tài sản dài han/Tổng TS	12.28%	12,11%
- Tài sản ngắn han/Tổng TS	87.72%	87,89%
- Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn	73.36%	79,6%
- Nguồn vốn chủ sở /Tổng nguồn vốn	26.64%	20,4%
* Khả năng thanh toán		
- Khả năng thanh toán tổng quát (lần)	1,36	1,26
- Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn	1,2	1,10
- Khả năng thanh toán nhanh	0,73	0.06
* Tỷ suất lợi nhuận		
- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/Doanh thu thuần	5,6%	2,3%
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,44%	1,8%
- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/vốn chủ sở hữu	36,3%	19%
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	28,4%	14,9%
- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/Tổng tài sản	5,6%	3.8%
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	7,6%	3,05%

7. Lãi trên cổ phiếu

Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2016
- Lợi nhuận sau thuế	41.796.325.866	17.936.775.171
- Số cổ phiếu lưu hành bình quân năm	6.280.095	6.280.095
- Lãi cơ bản trên một cổ phiếu	5125	2200

8. Tình hình nộp thuế

Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2016	%2017/2016
- Thuế GTGT	32.730.289.323	23.283.295.548	140.6%
- Thuế thu nhập DN	11.539.165.232	4.753.472.453	111.6%
- Tiền thuê đất	6.206.506.025	7.779.662.457	79.8%

9. Tình hình tài sản:

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	%2017/2016
Phải thu ngắn hạn	324.671.803.133	279.680.642.029	86
-Phải thu khách hàng	315.288.104.953	273.331.043.694	87
Hàng tồn kho	161.848.122.785	186.765.125.009	115
Tổng cộng	486.519.925.918	466.445.767.038	96

10. Tình hình nợ phải trả

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	%2017/2016
Nợ phải trả	467.707.876.663	404.236.715.952	86,4
Vay ngắn hạn	467.707.876.663	404.236.715.952	86,4
- Vay và nợ ngắn hạn	114.211.172.778	94.804.168.642	83
- Phải trả người bán	261.553.853.424	224.770.052.910	86
Nợ dài hạn	0	0	
Vay dài hạn			

*** Vốn chủ sở hữu** **146.813.760.460 đồng**

+ Vốn chủ sở hữu 146.511.144.825 đồng

+ Nguồn kinh phí và các quỹ khác 302.615.635 đồng

Giá trị sổ sách tại ngày 31/12/2017 23.377 đồng/cp

11. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.

a. Cổ phần: Tổng số cổ phần 6.280.095 cổ phiếu và tất cả số cổ phần trên đều là cổ phần phổ thông.

b. Cơ cấu cổ đông:

Cơ cấu cổ đông	Số lượng	Cổ phần nắm giữ	Giá trị	Tỉ lệ %
Cổ đông lớn	5	4,058,720	40,587,200,000	64.63%
Cổ đông nhỏ	463	2,221,375	22,213,750,000	35.37%
Cộng:	**468**	**6,280,095**	**62,800,950,000**	**100%**

Cơ cấu cổ đông	Số lượng	Cổ phần nắm giữ	Gía trị	Tỉ lệ %
Cổ đông tổ chức	7	1,048,475	10,484,750,000	16.7%
Cổ đông cá nhân	461	5,231,620	52,316,200,000	83.3%
Cộng:	**468**	**6,280,095**	**62,800,950,000**	**100%**

Cơ cấu cổ đông	Số lượng	Cổ phần nắm giữ	Giá trị	Tỉ lệ %
Cổ đông trong nước	468	6,280,095	62,800,950,000	100%
Cổ đông nước ngoài	0	0	0	0%
Cộng:	**468**	**6,280,095**	**62,800,950,000**	**100%**

Cơ cấu cổ đông	Số lượng	Cổ phần nắm giữ	Giá trị	Tỉ lệ %
Cổ đông Nhà nước	1	713,750	7,137,500.000	11.36%
Cổ đông khác	467	5,566,345	55,663,450,000	88.64%
Cộng:	**468**	**6,280,095**	**62,800,950**	**100%**

c. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Trong năm Công ty không có sự thay đổi vốn.

d. Giao dịch cổ phiếu quỹ: Công ty không mua bán cổ phiếu và không nắm giữ Cổ phiếu quỹ.

e. Các chứng khoán khác: không có.

12. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty.

- Nguồn cung cấp nước Công ty mua của Công ty nước sạch Hà Nội, Công ty luôn sử dụng đúng và đủ không lãng phí. Không xả thải nước chưa qua xử lý ra môi trường. Công ty luôn chấp hành và tuân thủ pháp luật về các quy định về môi trường.

- Chính sách liên quan đến người lao động luôn đúng và đủ theo quy định của Nhà nước, về thời gian lao động, chế độ bảo hiểm xã hội, thực hiện nghiêm túc việc an toàn lao động, hoạt động công đoàn được trú trọng đảm bảo quyền lợi chính đáng của tất cả cán bộ công nhân viên, tập huấn thường xuyên công tác phòng cháy chữa cháy… Trong năm 2017 tổng số lao động 753 người với mức lương bình quân tháng là 10,2 triệu đồng.

- Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp được Công ty chú trọng và hàng quý có sự đào tạo, bổ túc kinh nghiệm kiến thức.

- Các hoạt động đầu tư cộng đồng và hoạt động phát triển cộng đồng được Công ty thực hiện thường xuyên nhân các ngày lễ: Thương binh – Liệt sỹ…

13. Hoạt động của Ban Kiểm soát:

Ban Kiểm soát là người thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động sản xuất, kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty. Nhiệm kỳ Ban Kiểm soát 05 năm, bao gồm 03 thành viên. Ban Kiểm soát duy trì họp thường kỳ theo quy chế hoạt động. Ban Kiểm soát có trách nhiệm giám sát, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, trong ghi chép sổ kế toán và báo cáo tài chính của Công ty, kiến nghị khắc phục những sai phạm nếu có. Thường xuyên thông báo với HĐQT bằng văn bản về kết quả hoạt động của Ban kiểm soát, báo cáo Đại hội đồng cổ đông về tính chính xác, trung thực, hợp pháp trong quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Tóm tắt lý lịch của các cá nhân Tổng Giám đốc và Kế toán Trưởng

A. Tổng Giám đốc.

B. Họ và tên: **Trần Hoàng Dũng.** Giới tính: Nam

C. Ngày tháng năm sinh: 12/04/1960. Nơi sinh: Tỉnh Đồng Tháp

D. Quốc tịch: Việt Nam

E. Giấy CMND số: 023771087; Ngày cấp: 09.10.2014;
Nơi cấp: Công an TP Hồ Chí Minh

F. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: số 8F Nguyễn Thị Tần – Phường 2 – Quận 8 – TP HCM

G. Chỗ ở hiện tại: số 8F Nguyễn Thị Tần – Phường 2 – Quận 8 – TP HCM

H. Trình độ văn hóa: 10/10

I. Trình độ chuyên môn: Trung cấp Y (phụ mổ)

J. Quá trình học tập, đào tạo chuyên môn, chứng chỉ:

K. Quá trình làm việc

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ	Khen thưởng	Kỷ luật
Từ 1977 - 1982	Công tác tại Bệnh viện đa khoa Đồng Tháp			
Từ 1982 - 1985	Công tác tại bệnh viện 30/4 Tháp Mười – Đồng Tháp			Không
Từ 1985 - 1994	Công ty Dược phẩm III Tháp Mười – Đồng Tháp	Giám đốc		Không
Từ 2010 - này	Công ty TNHH MTV Dược Phẩm An Hy	Giám đốc		Không
Từ 2008 - 2010	Thành viên HĐQT Công ty CP Dược TW Mediplatex	Thành viên		Không
Từ T5/2010-	Thành viên HĐQT	Phó Chủ		Không

nay	Công ty CP Dược TW Mediplatex	tịch		

L. Các chức vụ hiện đang đảm nhiệm

Nơi làm việc	Chức vụ	Thời gian đảm nhiệm
Công ty TNHH MTV Dược Phẩm An Hy	Giám đốc	Từ 2010 đến nay
Công ty CP Dược TW Mediplatex	Phó chủ tịch	Từ Tháng 5/2010 đến 5.2015
Công ty CP Dược TW Mediplatex	Chủ tịch HĐQT	Từ tháng 5.2015 – 5.2017
Công ty CP Dược TW Mediplatex	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc	Từ tháng 5.2015 – đến nay

B. Kế toán trưởng

1. Họ và tên: Lã Thị Trang Nhung - Kế toán trưởng CTY CP Dược TW Mediplantex.
2. Giới tính: Nữ
3. Số CMND: 012002646 ; ngày cấp 03.04.2012.
4. Ngày tháng năm sinh: 25.02.1982
5. Nơi sinh: Hà nội
6. Quốc tịch: Việt Nam
7. Dân tộc: Kinh
8. Quê quán: Huyện Thái Thụy - Tỉnh Thái Bình
9. Địa chỉ thường trú: Số 20 ngõ 31 Phố Kim Mã – Quận ba Đình – Hà nội.
10. ĐT liên lạc ở cơ quan: 024.3864.1549.
11. Trình độ văn hóa: 10/10
12. Trình độ chuyên môn : Thạc sỹ Kinh tế
13. Quá trình công tác:

Từ 2003 đến 7.2010 : Công tác tại Phòng Kế tóan Công ty CP Dược TW Mediplantex

Từ tháng 7.2010 : Phó phòng TCKT Công ty CP Dược TW Mediplantex

Từ tháng 5.2017 - nay : Kế toán trưởng, Trưởng phòng TCKT Công ty CP Dược TW Mediplantex.

- Quyền lợi của Ban Giám đốc, TVHĐQT, BKS:

tt	Họ tên	Chức vụ	Diễn giải	Số tiền
1	TRẦN HOÀNG DŨNG	Chủ tịch HĐQT, TGĐ	Tổng thu nhập	661.000.000
2	ĐOÀN THỊ HỒNG THÚY	Phó CT HĐQT	Thù lao	291.100.000

			HĐQT	
	CAO MINH SƠN	Phó CT HĐQT	Thù lao HĐQT	68.000.000
3	LÊ HỒNG TRUNG	Phó TGĐ, TVHĐQT	Tổng thu nhập	1.087.581.950
6	NGUYỄN TIÊN PHONG	Phó TGĐ	Tổng thu nhập	647.144.825
7	NGUYỄN NGỌC TUYÊN	Phó TGĐ, TVHĐQT	Tổng thu nhập	370.536.664
	NGUYỄN CHÍ KIÊN	Phó TGĐ	Tổng thu nhập	490.448.816
8	NGÔ TRỌNG VINH	Trưởng BKS	Thù lao BKS	130.350.000
9	TRẦN VĂN VINH	TV BKS	Thù lao BKS	28.400.000
10	TRẦN NGỌC HÀ	TV BKS	Thù lao BKS, Lương	190.717.033

PHẦN II: BÁO CÁO THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2017 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018

I: TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2017

1. Thuận lợi:

- Được sự ủng hộ của các cổ đông và sự đồng thuận của HĐQT trong định hướng phát triển và trong quá trình thực hiện KHSXKD năm 2017 của Công ty.
- Sự đoàn kết, gắn bó của hơn 700 CBCNV Công ty.
- Sản phẩm và thương hiệu Mediplantex được nhiều người tiêu dùng biết đến.
- Chủ động xây dựng được kênh phân phối và bán hàng.
- Duy trì một số hoạt động truyền thông sản phẩm chủ lực trên các kênh truyền thông.
- Duy trì các chương trình hội thảo, hội nghị khách hàng theo kế hoạch đã xây dựng từ đầu năm 2017.

2. Khó khăn:

- Thị phần sản phẩm Mediplantex còn thấp, tính cạnh tranh sản phẩm chưa cao.
- Chính sách nhà nước thắt chặt gây khó khăn trong công tác đấu thầu.

- Yêu cầu về quản lý, nâng cao chất lượng ngày càng cao. Chi phí hoạt động sản xuất kinh doanh ngày càng lớn.
- Môi trường cạnh tranh gay gắt, Doanh nghiệp tham gia hoạt động trong ngành dược ngày càng lớn.
- Sản phẩm cạnh tranh, sản phẩm tương tự với giá rẻ hơn được tung ra thị trường ngày càng nhiêu (đối thủ của cerecaps, antesik, esha).
- Năng suất lao động chưa cao.
- Về tổ chức: Công tác bàn giao của Ban điều hành tốn khá nhiều thời gian.

3. Sự kiện nổi bật 2017:

- Thay đổi Ban điều hành Công ty kể từ ngày 05.5.2017. Bổ nhiệm thêm 01 Phó Tổng giám đốc phụ trách kế hoạch và XNK. Kiện toàn lại Ban điều hành gồm 04 Phó TGĐ, Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc theo như nghị quyết ĐHCĐ 2017 đã phê chuẩn.
- Tiếp tục duy trì hoạt động của Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh.
- Quyết định đưa hoạt động của Phòng KDDL về Công ty quản lý.
- Bổ nhiệm Trưởng Phòng Kinh doanh không kiêm nhiệm PTGĐ Kinh doanh.
- Bổ nhiệm kế toán trưởng không kiêm nhiệm PTGĐ tài chính.
- Quyết định sáp nhập Phòng KHCUVT với Phòng XNK thành Phòng KH-XNK.
- Bổ nhiệm trưởng KH-XNK không kiêm nhiệm PTGĐ KH&XNK.
- Chuyển văn Phòng làm việc từ 358 Giải Phóng sang 356 Giải Phóng.
- Tổ chức thành công cuộc thi duyên dáng Mediplantex.

Để đánh giá kết quả HĐSXKD và tài chính năm 2017 tôi xin báo cáo trước ĐH một số chỉ tiêu cơ bản sau:

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017:

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	Tỉ lệ % 2017/2016
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	977,643,920,018	947,259,352,293	96.9%
Doanh thu thuần hàng hoá và dịch vụ	971,795,703,389	944,351,887,827	97.1%
Giá vốn hàng bán	749,701,522,515	747,391,638,407	99.7%
Lợi nhuận gộp	222,094,180,874	196,960,249,420	88.7%
Doanh thu hoạt động tài chính	766,809,061	1,117,333,493	145.7%
Chi phí tài chính	8,099,308,830	7,474,328,262	92.3%
Chi phí bán hàng	149,344,224,292	108,381,621,391	72.6%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	43,143,034,601	32,112,552,678	74.4%

Lợi nhuận thuần từ hoạt động SXKD	22,274,422,212	50,109,080,582	224.9%
Thu nhập khác	445,755,680	4,256,407,799	954.9%
Chi phí khác	29,930,439	1,029,997,283	3441.3%
Lợi nhuận khác	415,825,241	3,226,410,516	775.9%
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	22,690,247,453	53,335,491,098	235%
Chi phí thuế thu nhập	4,753,472,282	11,539,165,232	242.8%
Lợi nhuận sau thuế thu nhập DN	17,936,775,171	41,796,325,866	233%

4. Tổ chức nhân sự.

- Tổng số cán bộ nhân viên là 753 lao động. Trong đó nhân viên quầy thuốc là 279 lao động.
- Ổn định tổ chức mô hình nhân sự của ban điều hành và một số đơn vị trong Công ty.
- Sắp xếp lại lao động giữa 2 nhà máy phù hợp với tình hình sản xuất và quy mô nhân sự.
- Công ty đã điều chỉnh cho người lao động theo thang lương mới với mức lương thấp nhất là 4.258.000 đồng.
- Tiếp tục triển khai mở rộng mô hình tổ chức nhà thuốc vệ tinh để xây dựng mạng lưới bán hàng OTC rộng khắp trên các địa bàn.

5. Công tác Tuyển dụng

- Liên tục cập nhật và đào tạo về kỹ năng bán hàng, chuyên môn, kiến thức về sản phẩm cho trình dược viên.
- Tuyển dụng nhân sự cho các vị trí công tác trong Công ty: Kinh doanh, KHCUVT, Đảm bảo chất lượng, Marketting, Nhà máy.

6. Marketting – Kinh doanh:

*** Kinh doanh:**

- Thực hiện rà soát và điều chỉnh về chính sách bán hàng trong kênh OTC, ETC. Chú trọng đến các tiêu chí nhằm gia tăng số lượng khách hàng đối với OTC.
- Mở rộng hoạt động nhân viên nhà thuốc để thúc đẩy nhà thuốc bán các mặt hàng do Công ty sản xuất.
- Gia tăng việc bao phủ sản phẩm và chú trọng truyền thông trực tiếp vào khách hàng tiềm năng.
- Một số mặt hàng đạt doanh số cao so với năm 2016 như: Ataxavi vision đạt 201%; Melankit đạt 205%; Cerecap đạt 113%; Tuzamin đạt 116%.
- Hàng của Công ty bao phủ khoảng 6000 nhà thuốc trên toàn quốc.

*** Marketing:**

- Rà soát lại hoạt động marketing để đánh giá hiệu quả của từng hoạt động, từ đó đưa ra quyết định tạm dừng PR những sản hoạt động hiệu quả chưa cao và tiếp tục duy trì một số hoạt động PR để giữa vững thương hiệu của Công ty và hỗ trợ công tác bán hàng của Phòng kinh doanh.

7. Sản xuất – Chất lượng sản phẩm - Nghiên cứu phát triển:

*** Sản xuất:**

- Duy trì sản xuất ổn định của 2 nhà máy với tổng sản lượng năm 2017 đạt 693 triệu đơn vị sản phẩm. Trong đó Xưởng GMP DL sản xuất sản lượng đạt khoảng 10 – 11 triệu đơn vị sản phẩm/tháng. Nhà máy dược phẩm số 2 sản lượng đạt khoảng 50 triệu đơn vị sản phẩm/tháng.

	SẢN XUẤT CÔNG NGHIỆP			
1	**Giá thành nhập kho**	**366,8 tỷ đồng**	**373,8 tỷ đồng**	**102%**
-	*Xưởng GMP DL*	*146,6 tỷ đồng*	*162,5 tỷ đồng*	*111%*
-	*NM2*	*220,3 tỷ đồng*	*211,3 tỷ đồng*	*96%*
2	**Sản lượng nhà máy**	**670,7 triệu viên**	**697 triệu viên**	**104%**
-	*Xưởng GMP DL*	*114,8 triệu viên*	*120 triệu viên*	*105%*
-	*NM2*	*555,9 triệu viên*	*574 triệu viên*	*103%*

*** Chất lượng sản phẩm:**

- Năm 2017 sản phẩm của Công ty lưu hành trên toàn quốc không có sản phẩm vi phạm chất lượng bị cơ quan quản lý thu hồi.
- Chất lượng sản phẩm chủ lực được người tiêu dùng đánh giá cao và tin dùng.

*** Nghiên cứu phát triển:**

- Năm 2017 đã thực hiện nghiên cứu 29 sản phẩm mới được cấp số đăng ký, 31 sản phẩm được cấp lại số đăng ký, chuyển giao quy trình sản xuất 23 sản phẩm. Tiếp tục nghiên cứu các sản phẩm mới, sản phẩm thay thế và sản phẩm cho các năm tiếp theo.

8. Tình hình đầu tư - xây dựng:

+ Đầu tư xây dựng các hạng mục văn phòng, nhà máy:

- Cải tạo Khu kho nhà A để chuyển văn phòng 358 Giải Phóng sang làm việc. Đã hoàn thiện và đưa vào sử dụng từ ngày 05.2.2018.
- Cải tạo Phòng làm việc cho Phòng NCPT đáp ứng nhu cầu làm việc của Phòng.
- Cải tạo nâng cấp hệ thống kho bảo quản, trang thiết bị bảo quản vận chuyển hàng, hệ thống đường điện kho C.

- Sửa chữa Xưởng sơ chế chế biến dược liệu và một số hạng mục tại NM2 để phục vụ cho thẩm định GMP.
- Đầu tư xây dựng kho dược liệu cho Chi nhánh TP HCM.

9. <u>Cơ sở để báo cáo các số liệu trên</u>

- + Báo cáo kiểm kê định kỳ tại thời điểm ngày 01/01/2018.
- + Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán bởi Công ty kiểm toán và Kế Toán Hà nội.
- Qua số liệu trên công nợ phải thu khách hàng năm 2016 tăng so với năm 2016 là 45 tỷ đồng. Công ty đã cơ cấu lại hàng hóa kinh doanh chủ yếu là bán hàng SX của công ty, bên cạnh việc bán hàng đấu thầu vào các bệnh viện; Công ty đã tăng cường mạng lưới bán hàng OTC, và các cộng tác viên hệ thống nhà thuốc. Công nợ của Phòng KD tăng so với năm 2016 tăng 04 tỷ đồng.
- Tồn kho tăng so với năm 2016 là 15% (25 tỷ) nguyên nhân do năm 2017 công ty chỉ sản xuất 11 tháng, tạm dừng sản xuất 01 tháng để sửa chữa phục vụ cho thẩm định tái GMP – WHO vì vậy tập trung sản xuất cao độ trong những tháng cuối năm. Theo yêu cầu BYT nguồn dược liệu phải có CO,CQ và những mặt hàng chiến lược này công ty đã làm thị trường rất sâu để tránh không đứt hàng Công ty đã phải nhập nguyên liệu dự trữ để SX. Tồn kho tăng là do nguyên liệu tăng.

Phần III: PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018

1. Khó khăn:

- Nhiều quy chế quản lý mới của Bộ y tế ra đời làm thắt chặt công tác bán hàng cả trên 2 thị trường OTC và ETC.
- Các sản phẩm chủ lực của công ty như Phylamin, Cerecaps đều bị chi phối giảm bởi chính sách thắt chặt của bảo hiểm nên gây khó khăn trong thời gian tới.
- Quy mô nhà máy, các dây truyền sản xuất của công ty đều ở mức tới hạn, mặt bằng chật hẹp chồng chéo nhau rất khó khăn cho việc phát triển sản phẩm mới mở rộng quy mô sản xuất. Công nghệ thiết bị của các dây truyền sản xuất do mua lại hoặc đầu tư lạc hậu và công xuất kém so với các dây truyền, nhà máy khác cùng phân khúc.

2. Định hướng chung

- Trước vô vàn khó khăn, Công ty phải tìm ra những giải pháp để tự tháo gỡ, cùng với đó là tiếp tục phát huy thế mạnh về sản xuất và kinh doanh hàng đông dược của năm 2017. Công ty chú trọng đầu tư vào công tác phát triển sản xuất kinh doanh

theo hướng đẩy mạnh sản xuất công nghiệp dược đặc biệt là các sản phẩm có nguồn gốc từ dược liệu:

- Xác định mũi nhọn là sản phẩm đông dược, dược liệu và nguồn gốc tự nhiên.
- Tiết kiệm chi phí ở tất cả các khâu: Vật tư đầu vào, chi phí hoạt động doanh nghiệp, tiết kiệm năng lượng, kiểm soát hư hao.

3. Một số chỉ tiêu chính KHSXKH năm 2018:

STT	CHỈ TIÊU	KẾ HOẠCH
1	**Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ**	**635,4 tỷ đồng**
2	**Tổng lợi nhuận trước thuế**	**60,1 tỷ đồng**
	SẢN XUẤT CÔNG NGHIỆP	
1	**Giá thành nhập kho**	**291,8 tỷ đồng**
-	*Xưởng GMP DL*	***97,7 tỷ đồng***
-	*NM2*	***194,1 tỷ đồng***
2	**Sản lượng nhà máy**	**753,8 triệu viên**
-	*Xưởng GMP DL*	***96,3 triệu viên***
-	*NM2*	***657,5 triệu viên***

3.1. Sản xuất:

- Tăng năng suất lao động từ 8 - 10%.
- Tăng cường quản lý chất lượng trong các khâu sản xuất.
- Chỉ đạo việc lập kế hoạch sản xuất sát với năng lực sản xuất của nhà máy và phù hợp kế hoạch kinh doanh.
- Xây dựng định mức lao động, định mức tiêu hao vật tư mới.
- Đáp ứng đủ công việc làm cho các nhà máy ở mức vận hành 2 ca thường xuyên; công suất hoạt động bình quân của thiết bị máy móc trên 80%.
- Không có sản phẩm bị thu hồi về mặt chất lượng cấp toàn quốc. Đảm bảo sản phẩm chiến lược không vi phạm chất lượng ở các cấp.

3.2. Kinh doanh

*** OTC**

- Tăng cường thúc đẩy mạnh 02 hệ thống khách hàng thường xuyên và cộng tác viên nhà thuốc.
- Phát triển thêm nhóm khách hàng phòng khám nhỏ (đây là nhóm khách hàng tiềm năng).

- Tăng cường đào tạo cho cả 03 đối tượng : Quản lý, trình dược viên và Cộng tác viên nhà thuốc.

*** *ETC***

- Thúc đẩy thêm hệ thống phòng khám dịch vụ.
- Rà soát các bệnh viện chưa bán được, phân công đến các TDV tiếp cận, giới thiệu và cài thầu.
- Điều chỉnh giá và chính sách các sản phẩm có tính cạnh tranh sao cho phù hợp.
- Đạo tạo nâng cao kiến thức chuyên môn cho quản lý và TDV để hiểu biết sâu về sản phẩm.
- Phối hợp Marketing xây dựng chương trình gắn kết chặt chẽ với khách hàng.

3.3. Công tác quản trị nhân sự:

- Tiếp tục mở rộng mô hình cộng tác viên nhà thuốc nhằm xây dựng mạng lưới đại lý bán hàng OTC lớn mạnh.
- Thực hiện hoàn thiện các công việc về chuyển giao quản lý Phòng KDDL và công tác sáp nhập Phòng KH-XNK.
- Liên tục đào tạo và tự đào tạo về kỹ năng bán hàng, chuyên môn, kiếm thức về sản phẩm cho trình dược viên, đào tạo về các GPs, SOP cho khu vực sản xuất, kho, phục vụ.

*** Công tác tuyển dụng:**

- Công ty tiếp tục tuyển chọn những nhân sự phù hợp để bố trí thay thế CBCNV nghỉ hưu, chấm dứt HĐLĐ và bổ sung nhân sự phù hợp với từng vị trí công việc để đáp ứng mục tiêu mở rộng quy mô sản xuất và kinh doanh.

*** Công tác đào tạo:**

- Công ty tiếp tục thực hiện kế hoạch đào tạo đã được xây dựng từ đầu năm, tiến hành đổi mới phương thức đào tạo bằng cách:
- Mời giảng viên bên ngoài với các khóa học mang tính đổi mới, bổ sung kiến thức và chuyên môn.

*** Công tác chính sách về BHXH, BHYT, BHTN:**

- Tiếp tục cập nhật các chế độ chính sách BHXH mới nhất để áp ụng cho người lao động. Điều này có thể gây áp lực cho Công ty trong việc cân đối chi phí quản lý nhưng lại đem lại chính sách tốt cho người lao động.
- Dự kiến tăng lương cho người lao động từ 3 – 5 – 7%/tháng.

*** Đầu tư:**

- Đầu tư nghiên cứu tương đương sinh học: 01 sản phẩm.
- Đầu tư cải tạo và bổ xung thêm trang thiết bị phục vụ thẩm định GMP NM2 và đáp ứng nhu cầu sản xuất của 2 nhà máy.

- Đầu tư thiết bị phục vụ sản xuất đáp ứng nhu cầu hoạt động của Phòng NCPT, Xưởng GMP DL và NM2.
- Đầu tư xây dựng nhà máy mới SX thuốc từ dược liệu, chiết cao và SX tân dược đạt EU-GMP".

4. Hoạt động Marketing:

- Thực hiện các chương trình quảng bá sản phẩm theo kế hoạch marketting đã phê duyệt đồng thời giám sát thực hiện chương trình và hỗ trợ công tác bán hàng của Phòng Kinh doanh.

5. Về Thị trường, XNK và sản xuất công nghiệp:

- Ban điều hành cần phải tập trung củng cố, phát triển sản xuất tại 2 nhà máy trên cơ sở định vị các sản phẩm chiến lược một cách khoa học, bài bản, mạnh dạn, xây dựng các giải pháp xúc tiến thương mại marketing thật linh hoạt tạo sức hút của thị trường người tiêu dùng để có sản phẩm mũi nhọn có doanh số cao và hiệu quả lâu dài, chú ý xây dựng thương hiệu bằng việc đẩy mạnh thị trường OTC và kết hợp năng lực đấu thầu.
- Chỉ đạo việc lập kế hoạch sản xuất sát với năng lực sản xuất của nhà máy và phù hợp với kế hoạch kinh doanh của phòng thị trường và cắt lô cho các công ty khác trên cơ sở tính toán hợp lý, tính đúng, tính đủ các chi phí giá thành và lợi nhuận.
- Năm 2018, tăng cường sản xuất đông dược, đẩy mạnh nghiên cứu phát triển sản phẩm mới đáp ứng nhu cầu thị trường và có giá trị kinh tế cao.
- Tăng cường quản lý các loại định mức như: Định mức lao động và định mức tiêu hao vật tư.
- Duy trì năng lực kinh doanh dược liệu, thuốc nam, thuốc bắc, đảm bảo chất lượng, an toàn các mặt hàng và có lãi, nhưng cần xem xét công tác quản lý chặt chẽ.

6. Công tác KH&XNK:

- Tăng cường tìm kiếm khách hàng mới, củng cố và mở rộng sản lượng đối với khách hàng cũ.
- Chuẩn hóa hoạt động mua hàng, cung cấp vật tư nhằm tiết giảm chi phí đầu vào.
- Thực hiện cung ứng nguyên vật liệu đúng tiến độ với kế hoạch sản xuất và đảm bảo chất lượng yêu cầu của sản phẩm.
- Tiếp tục đào tạo và nâng cao công tác quản lý sản xuất và lập kế hoạch sản xuất phù hợp trang thiết bị đã đầu tư.
- Chỉ đạo việc lập kế hoạch sản xuất sát với năng lực sản xuất của nhà máy và phù hợp kế hoạch kinh doanh của Phòng Kinh doanh và cắt lô cho các công ty khác.
- Tập trung phát triển thị trường Myanma. Đối với thị trường Myanma là thị trường xuất khẩu mục tiêu. Phấn đấu năm 2018 đạt 700.000 USD.

7. Công tác NCPT:

CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH NĂM 2018
1. NC PHÁT TRIỂN	SP	
Số SP đăng ký mới:	-	30(10TPCN)
Nhà máy số 1	-	*5*
Nhà máy số 2	-	25(10TPCN)
Số sản phẩm gia hạn sđk	-	30*(10TPCN)*
Nhà máy số 1	-	*2*
Nhà máy số 2	-	*28*
Số SP mới chuyển giao QTSX	-	25
Nhà máy số 1	-	*05*
Nhà máy số 2	-	*20*

9. Công tác tài chính:

- Tận dụng tối đa nguồn vốn tín dụng của các tổ chức tài chính, nguồn vốn của Tổng công ty tiếp cận các nguồn vốn rẻ để đáp ứng đủ cho nhu cầu đầu tư, sản xuất kinh doanh của công ty.
- Kiểm soát chặt chẽ giá thành, giá vốn đảm bảo chất lượng và giá thành sản phẩm hàng hóa dịch vụ ở mức hợp lý. Tổ chức kiểm tra giám sát để chấn chỉnh kịp thời các vấn đề phát sinh.
- Rà soát các chi phí hoạt động để giảm chi phí và có thể giảm giá bán hàng nhằm tăng cường khả năng cạnh tranh với các thương hiệu khác và tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh.
- Tập trung chỉ đạo công tác thu hồi công nợ, phải tăng cường công tác kiểm soát và giám sát công nợ, có giải pháp cụ thể trong vấn đề đòi nợ và phải có chế tài cụ thể với những công nợ trây ỳ nhằm giảm chi phí lãi vay, tăng hiệu quả kinh tế.
- Kiểm tra giám sát chặt chẽ nguyên phụ liệu đưa vào sản xuất để tiết kiệm chi phí hạ giá thành sản phẩm.
- Tham gia vào việc quản lý và giám sát các loại chi phí quản lý như chi phí văn phòng phẩm, tiếp khách , điện nước… nhằm tiết kiệm chi phí tăng hiệu quả kinh tế
- Giám sát chặt chẽ chi phí thị trường, khuyến mại quảng cáo nhằm đảm bảo đúng chế độ nhà nước ban hành về đăng ký các chương trình khuyến mại giảm

giá quay thưởng để tiết kiệm chi phí mà vẫn đảm bảo đến với người tiêu dùng tăng doanh số bán hàng, tăng thị phần, có hiệu quả kinh tế.

- Thực hiện đúng nguyên tắc TCKT luật kế toán do nhà nước ban hành, thực hiện tốt nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước các sắc thuế, nộp BHXH đầy đủ nhằm đem lại vị thế và uy tín của DN . Đảm bảo thanh toán đúng đủ kịp thời các chính sách chế độ cho người lao động . SXKD có lợi nhuận tốt để thanh toán cổ tức cho các cổ đông, có tích luỹ để tái đầu tư phát triển SX xứng đáng với tiềm năng và vị thế của Công ty cũng như niềm tin yêu và kỳ vọng của các nhà đầu tư.

10.Báo cáo tài chính

- Công ty đã hoàn thành việc kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty và các chi nhánh, báo cáo tài chính hợp nhất năm 2017

11. Bản giải trình báo cáo tài chính và báo cáo kiểm toán

1. Kiểm toán độc lập

- Đơn vị kiểm toán độc lập: Công ty kiểm toán và kế toán Hà Nội
- Ý kiến kiểm toán độc lập: " Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty CP Dược TW Mediplantex cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31/12/2017, cũng như kết quả sản xuất kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.
- Phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.
- Các nhận xét đặc biệt: Không có
- Kiểm toán nội bộ: Không có

12. Các Công ty có liên quan

- Công ty nắm giữ trên 50% vốn cổ phần/ vốn góp tổ chức, công ty: Không có
- Công ty có trên 50% vốn cổ phần/ vốn góp do tổ chức, công ty nắm giữ: Không có

13.Tổ chức và nhân sự

- Cơ cấu tổ chức của Công ty

  + Thẩm quyền cao nhất Công ty là Đại hội đồng cổ đông

  + Hội đồng quản trị do đại hội đồng cổ đông bầu

  + Ban kiểm soát do đại hội đồng cổ đông bầu

  +Hội đồng quản trị gồm 7 thành viên

  + Ban Tổng giám đốc gồm: 1 Tổng giám đốc và 4 phó tổng.

  + Công ty có 11 phòng ban chức năng tại văn phòng Công ty: Phòng kế toán, phòng kinh doanh, Phòng Kinh doanh dược liệu, phòng tổ chức hành chính, phòng Đảm bảo chất lượng, phòng Kiểm tra chất lượng, phòng Xuất nhập khẩu, Phòng Kế hoạch, Phòng kho, Phòng Marketing

+ Có 2 nhà máy và 2 chi nhánh (Nhà máy số 1 tại 356 giải phóng, nhà máy số 2 tại Mê Linh, Hà Nội, chi nhánh Bắc Giang, chi nhánh TP. HCM)

PHẦN IV: MỘT SỐ NỘI DUNG XIN Ý KIẾN ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG:

1. Thông qua báo cáo kết quả SXKD năm 2017 và kế hoạch SXKD 2018
2. Thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2017, lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018.
3. Thông qua tỉ lệ chia cổ tức 2017 và cổ tức dự kiến năm 2018
4. Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2017
5. Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát năm 2017.
6. Bầu bổ xung và tăng thêm số lượng thành viên HĐQT
7. Xin ý Đại hội về việc niêm yết Cổ phiếu CTY trên Sàn giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX)
8. Báo cáo và xin ý kiến Đại hội thông qua việc hợp tác liên doanh khu đất tại Mỹ đình, Nam Từ Liêm, Hà Nội
9. Xin ý kiến Đại hội thông qua việc hợp tác liên doanh ô đất tại 358 Giải Phóng, Thanh Xuân, Hà Nội
10. Xin ý kiến Đại hội chủ trương lập dự án đầu tư nhà máy đạt tiêu chuẩn GMP – EU
11. Xin ý kiến Đại hội phát hành Cổ phiếu cho Cổ đông hiện hữu trong năm 2018-2019 để đầu tư xây dựng nhà máy và bổ xung vốn lưu động.
12. Xin ý kiến Đại hội sửa đổi một số điều tại điều lệ Công ty.

KẾT LUẬN

Trong bối cảnh khó khăn chung của ngành dược Thế giới và Việt Nam, tuy nhiên Công ty đã đạt mức tăng trưởng lợi nhuận đạt 235% so với năm 2016 và đạt 209% so với Kế hoạch năm 2017. Kết quả đó chính là sự nỗ lực vươn lên của toàn thể cán bộ công nhân viên công ty, đồng thời có sự chỉ đạo tạo điều kiện giúp đỡ của HĐQT, sự giám sát của BKS, có sự động viên giúp đỡ của các cổ đông của công ty và Bộ Y tế cùng các Ban ngành liên quan khác. Các kết quả đạt được trong năm 2017 sẽ là tiền đề cho Công ty trong việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2018.

Hà Nội, ngày 27 tháng 3 năm 2018

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH HĐQT

M.S.D.N: 0100108430 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC TRUNG ƯƠNG MEDIPLANTEX
Q. THANH XUÂN - TP. HÀ NỘI

CHỦ TỊCH HĐQT

Trần Hoàng Dũng